

Bản án số: 177/2021/HS-PT

Ngày 09 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Ông Vũ Thế Phương;

Bà Đinh Thị Kiều Lương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Xuân Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 104/2021/TLPT-HS ngày 29 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Hà Văn G; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 678/2020/HS-ST ngày 08-12-2020 của Tòa án nhân dân thành phố B.

- Bị cáo có kháng cáo: Hà Văn G, sinh năm 1980 tại Bắc Giang; Giấy chứng minh nhân dân số: 12147157X do Công an tỉnh Bắc Giang cấp ngày 30-3-2010; nơi đăng ký thường trú: Thôn (Bản) T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nơi cư trú: Số 1423/19/1A, Khu phố Z, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn H (tên gọi khác: Hà Văn H1) và bà Vy Thị C (chết); có vợ tên Hoàng Thị H và có 03 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; hiện nay, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Quyết định số: 904/QĐCĐKNCT ngày 08-12-2020 của Tòa án nhân dân thành phố B; vắng mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, vụ án còn có người khác tham gia tố tụng, không có kháng cáo, kháng nghị liên quan đến họ, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Hà Văn G có giấy phép lái xe ô tô hạng C theo quy định, là nhân viên của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất, Thương mại, Dịch vụ H.T.S (*sau đây, gọi tắt là Công ty H.T.S*), theo Hợp đồng lao động số: 048/HĐLĐ/2020 ngày 01/6/2020.

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 30/4/2020, Hà Văn G điều khiển xe ô tô tải ben, biển số 51D-370.1A của Công ty H.T.S, có trọng tải 16.945kg chở đất, lưu thông trên Quốc lộ C hướng từ ngã tư V đi huyện L. Khi đi đến đoạn đường ngã ba, giao nhau giữa Quốc lộ C với đường N thuộc khu phố T, phường P, thành phố B, G điều khiển xe chuyển hướng, rẽ phải đi vào đường N (hướng đi Sân Golf L). Do không chú ý quan sát phía trước đầu xe bên phải, nên G đã để mặt ngoài bánh trước bên phải của xe ô tô do G điều khiển va chạm với hông bên trái xe mô tô biển số 60C1-446.3B do bà Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 1967 điều khiển, lưu thông cùng chiều phía trước bên phải xe G, làm bà L cùng xe mô tô ngã xuống đường, bà L bị bánh sau bên phải xe ô tô biển số 51D-370.1A cán qua người và tử vong tại hiện trường.

G cho rằng không biết mình gây ra tai nạn, nên tiếp tục điều khiển xe ô tô chạy vào đường N về hướng Sân Golf L; sau đó, nhận được tin báo, nên G cùng anh Phạm Toàn T (làm chung với G), điều khiển xe ô tô biển số 51D-370.1A quay lại hiện trường và đầu cách vị trí xảy ra tai nạn khoảng gần 60m và ra trình diện Công an.

2. Hiện trường - Khám nghiệm:

1/ Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông ngày 03/6/2020 (dừng lại hiện trường) của Công an thành phố B, đã xác định: (Tất cả các dấu vết, chiều hướng, đều được đo vào vạch thẳng hàng, nối hai đầu mép lề đường bên phải Quốc lộ C, theo hướng ngã tư V đi huyện L (gọi tắt là lề phải); lấy trụ đèn số 1 trên lề phải đường N hướng vào Sân Golf L làm mốc).

- Nơi xảy ra tai nạn là ngã 3 đường giao nhau có tín hiệu đèn giao thông đang hoạt động. Mặt đường hướng ngã tư V đi huyện L được trải nhựa, không bằng phẳng, được chia làm 04 làn đường lưu thông cùng chiều và rẽ phải hướng vào Sân Golf L (đường N), mặt đường rộng 19m70. Khu vực hai bên lề đường N là khu vực đất trống.

- Xe mô tô biển số 60C1-446.3B ngã nghiêng bên trái. Đầu xe hướng vào Sân Golf L, đuôi xe hướng ra Quốc lộ C. Trục bánh trước của xe mô tô biển số 60C1-446.3B cách lề phải là 2m55 và cách trụ đèn số 1 (làm mốc) là 13m70. Trục bánh sau cách lề phải là 3m65.

- Nạn nhân té ngã trên mặt đường N trong tư thế nằm sấp, đầu nạn nhân hướng Sân Golf L, chân hướng ra Quốc lộ C. Đo từ đỉnh đầu nạn nhân đến mép lề phải là 3m10 và đến tâm trục bánh xe phía trước của xe mô tô biển số 60C1-446.3B là 1m10.

- Xe ô tô biển số 51D-370.1A đổ bên lề bên phải đường N theo hướng từ Sân Golf L ra Quốc lộ C. Đầu xe ô tô biển số 51D-370.1A hướng ra Quốc lộ C, đuôi xe hướng vào Sân Golf L. Trục bánh trước bên trái cách lề phải là 62m20. Trục bánh sau bên trái cách lề phải là 67m.

2/ Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện xe ô tô biển số 51D-370.1A vào ngày 30/4/2020, ghi nhận như sau: Mặt ngoài hông lớp phía trước bên phải có vết trượt xước cao su, in hằn dấu vết màu đỏ.

3/ Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số 60C1-446.3B vào ngày 30/4/2020, ghi nhận như sau:

- Mặt ngoài yếm chắn gió bên trái vị trí cạnh đèn tín hiệu có vết trượt xước nhựa.

- Mặt ngoài lườn dưới bệ gác chân trước bên trái có vết trầy xước mài mòn nhựa, in hằn dấu vết màu đen.

- Mặt ngoài gác chân sau bên trái có vết trầy xước mài mòn kim loại, in hằn dấu vết màu đen.

- Mặt ngoài ốp bảo vệ hông xe bên trái có vết chà xước nhựa.

- Mặt ngoài vị trí đuôi của tay dắt xe có vết nứt gãy, bề vỡ bung rơi kim loại.

- Mặt ngoài cụm đèn chiếu hậu phía sau có vết nứt gãy, bề vỡ nhựa.

- Vẻ chắn bùn phía sau có vết nứt gãy, bung rơi khỏi xe.

- Biển số xe có vết cong, méo móp trầy xước kim loại, bung rơi khỏi xe.

3. Giám định:

1/ Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 116/TT/2020 ngày 13/5/2020 của Giám định viên thuộc Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai, kết luận nguyên nhân tử vong của nạn nhân Nguyễn Thị Thanh L như sau:

- Đa chấn thương.

- Chấn thương bụng và vùng chậu gây rách dập da cơ phức tạp vùng hạ vị và vùng chậu, gãy vỡ xương khung chậu nhiều vị trí phức tạp, đứt động mạch chậu phải, rách dập động mạch chậu trái, gãy nhiều vị trí cột sống thắt lưng, cột sống cùng cụt, vỡ bàng quang, vỡ trực tràng và gãy đầu trên xương đùi hai bên.

- Kết hợp chấn thương gây gãy hở đầu dưới 02 xương cẳng chân trái.

- Nồng độ cồn trong máu: Dưới ngưỡng phát hiện Ethanol ngoại sinh trong máu.

2/ Tại Kết luận giám định số: 1054/KLGD-PC09 ngày 02/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận vị trí, chiều hướng, cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa xe ô tô tải biển số 51D-370.1A với xe mô tô biển số 60C1-446.3B:

- Hệ thống vết trượt xước, mài mòn, dính cao su màu nâu đen tại ốp nhựa thân xe phía sau bên trái; gãy khuyết đuôi bên trái thanh nâng sau, về chấn bụn sau cùng biển số của xe mô tô biển số 60C1-446.3B có chiều hướng dấu vết từ sau về trước, từ trái sang phải, hình thành do quá trình va chạm với mặt ngoài bánh trước bên phải của xe ô tô biển số 51D-370.1A khi hai xe va chạm trong trạng thái cùng chiều lưu thông.

- Hệ thống dấu vết trượt xước, mài mòn các chi tiết bên trái: Ốp nhựa đầu xe, ốp đèn, đầu tay cầm lái và tay thắng cùng khung gác chân sau của xe mô tô biển số 60C1-446.3B có chiều hướng dấu vết từ trước ra sau, từ trái sang phải, hình thành do quá trình va chạm với mặt đường sau khi xe ngã.

4. Vật chứng:

Các phương tiện giao thông nêu trên, cấp sơ thẩm đã trả lại cho chủ sở hữu.

5. Dân sự:

Tại cấp sơ thẩm, bị cáo Hà Văn G và đại diện theo ủy quyền của Công ty H.T.S, đã bồi thường chi phí mai táng và các yêu cầu dân sự khác cho gia đình nạn nhân bà Nguyễn Thị Thanh L, với số tiền 160.000.000 đồng (một trăm sáu mươi triệu đồng). Ông Mạc Văn P (người đại diện hợp pháp của bị hại) đã làm đơn xin bãi nại cho bị cáo G.

6. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 678/2020/HS-ST ngày 08-12-2020 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số: 142/2020/TB-TA ngày 18-12-2020 của Tòa án nhân dân thành phố B, đã quyết định như sau:

- Tuyên bố bị cáo Hà Văn G phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo G 01 năm tù.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

7. Kháng cáo:

Ngày 10-12-2020, bị cáo Hà Văn G kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị được hưởng án treo.

8. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định cấp sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người và đúng tội. Hình phạt của cấp sơ thẩm đối với bị cáo là phù hợp; đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Bị cáo Hà Văn G đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về tội danh:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định, hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 23 Điều 8 và điểm b khoản 2 Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về kháng cáo:

3.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

3.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tại cấp sơ thẩm: Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và đã bồi thường thiệt hại xong; các tình tiết này, được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại cấp phúc thẩm: Gia đình bị cáo cung cấp đơn, được chính quyền địa phương xác nhận, thể hiện hoàn cảnh gia đình khó khăn. Áp dụng cho bị cáo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

3.3. Về hình phạt: Với tình tiết giảm nhẹ mới nêu trên, Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận một phần kháng cáo, giảm nhẹ một phần và quyết định dưới khung hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Không chấp nhận quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1, 2 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Hà Văn G;

Sửa một phần về hình phạt do khách quan, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 678/2020/HS-ST ngày 08-12-2020 của Tòa án nhân dân thành phố B.

1. Tội danh và hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Hà Văn G 09 (chín) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày người bị kết án Hà Văn G vào cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù.

2. Về án phí:

Bị cáo Hà Văn G không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Quyết định của bản án sơ thẩm về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại (địa chỉ theo hồ sơ);
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân thành phố B (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an thành phố B;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố B;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

Nguyễn Văn Thành